

Số: 367/2020/QĐST-HNGĐ

H, ngày 10 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 343/2020/TLST-HNGĐ ngày 22/10/2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Trương T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn V, xã Tr, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Hoàng Thị Ch., sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn V, xã Tr, huyện H, Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 144 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Trương T và chị Hoàng Thị Ch..

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con:* Công nhận cháu Lê Hoàng H1, sinh ngày 16/7/2003 và cháu Lê Hoàng Thị Minh H2, sinh ngày 13/5/2005 là con chung của anh Lê Trương T và chị Hoàng Thị Ch..

*Về việc nuôi con:* Anh Lê Trương T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Hoàng H1. Chị Hoàng Thị Ch. trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Hoàng Thị Minh H2. Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

*Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:* Hai bên không yêu cầu giải quyết.

*Về tài sản và công nợ chung:* Hai bên không yêu cầu giải quyết.

*Về án phí:* Anh Lê Trương T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/0010130 ngày 22 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Anh T được nhận lại 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành (ngày 10/11/2020) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Tr.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Ngọc Tú**